



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM DUONG VAN HIEN
Last Middle First

Current Address: 209 Phan Dinh Phung, BH, Dong Nai

Date of Birth: 20-9-37 Place of Birth: Go Cong

Previous Occupation (before 1975) Master Sergeant (Air Force)
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From _____ To _____
Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: VNESE EVANG CHURCH

0 Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6.. ADDITIONAL INFORMATION :

HỘI THANH TIN LÀNH BURNSVILLE
VIETNAMESE EVANGELICAL CHURCH BURNSVILLE

4945 BALSAM LANE PLYMOUTH MINNESOTA 55442 (612) 559-3893

Pastor: Oan Van Tran

To: Bà Khúc Minh Thở
 Chu-tịch
 Hội Gia-dinh TNCTVN

Ngày 1 tháng 3 năm 1989

Thưa bà chủ-tịch,

Xin gửi lời thăm hỏi bà và quý hội trong ơn lành của thượng-đế, và tôi tin chắc rằng quý Hội đã đem lại niềm vui, hy-vọng, và tương-lai cho nhiều gia-dinh.

Sau đây tôi kính gửi đến quý Hội :

-DƯƠNG VĂN HIỂN	Bổ-túc hồ-sơ, xin lập thủ-tục ODP
-TRẦN THIÊN AN	Bổ-túc hồ-sơ, xin lập thủ-tục ODP
-PHAN MINH NHẬT	Bổ-túc hồ-sơ, xin lập thủ-tục ODP
-LÊ TRƯỞNG NHÀ	Bổ-túc hồ-sơ.
-NGUYỄN NGỌC LỢI	Bổ-túc hồ-sơ.
-NGUYỄN TẤN TIỀN	Bổ-túc hồ-sơ, xin lập thủ-tục ODP *
-NGUYỄN VĂN THANH	Xin lập thủ-tục ODP

Xin chân thành cảm ơn quý Hội, và nguyện xin chúa từ-ái luôn ban phúc lành trên công việc thiện nguyện và nhân đạo này.

Thân mến trong Chúa,



Mục-sú Trần văn Oan,

* Hồ-sơ gia-dinh Nguyễn tấn Tiên (vợ và các con) sẽ kèm theo sau.

HỘI THANH TIN LÀNH BURNSVILLE
VIETNAMESE EVANGELICAL CHURCH BURNSVILLE
494E BALSAM LANE PLYMOUTH MINNESOTA 55442
(612) 552 - 3823

Pastor: Dan Van Tran

Từ: Mrs Khuc Minh Tho

Ngày 17th tháng 7 năm 1987

Thưa bà chủ-tịch,

Tôi kính lời chào thăm Bà và toàn thể Ban chấp-hành Hội với lòng cảm-nên và tri-ân về công việc của Hội trong ổn lảnh của Thượng-đề.

Công việc làm của quý Hội trong chương trình ODP nay được có kết-quả tốt và một số gia đình đã được cấp giấy Letter of Introduction. Quả thật công việc làm của chúng ta chẳng phải lường công đâu.

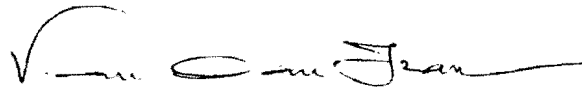
Sau đây xin quý Hội cho ghi tên các gia đình sau đây trong bản danh sách chung, và họ sẽ lần lượt bỏ tước hồ-sơ sau.

- 1- Nguyên trung-tá BUI DUC DIEM (còn trong trại học tập vợ và con đã trốn qua được Indonesia chờ thủ-tục di Hóa-ký. Số hồ sơ xin ODP là IV # 64287.)
- 2- Nguyên đại-uy PHAN DINH HOAN, Không quân IV # 038307
- 3- Nguyên đại-uy PHAN VAN QUANG, Sĩ quan an ninh phi trưởng
- 4- Nguyên trung-uy LUU NGOC CHUONG, Cảnh sát
(3 & 4 đều có xin thủ-tục ODP tại Bangkok, nhưng chưa có IV.)
- 5- LÊ MINH QUÂN, nguyên HSQ pháo-binh
- 6- Nguyên chuẩn-uy DUONG VAN HIEN, Không quân

Thay lời cho Hội thanh tin lành Burnsville Minnesota, tôi xin chân-thành cảm ơn quý Hội, và với lời cầu-nguyện khẩn-thiết của chúng tôi, tôi tin rằng lần hội Hội sẽ thành công trong việc thiện-nguyện này.

Nguyên xin Bà ngời đức chúa trời soi dẫn đường lối quý Hội, và ổn lảnh của Ngài đổ trên mỗi người trong hội cách dủ-dắt luôn.

Thân mến trong Chúa cứu-thế,



Muc-su Trần Văn Oan

1

Số 047/TT/MB

- Chiến dịch phá vỡ Việt Nam Cộng-hòa ngày 1.4.1975 từ chính do luật số 01/74 ngày 21.1.1974.
- Chiến sắc lệnh số 344/TT/MB ngày 1.9.1969 và các văn kiện kế tiếp nhất là sắc lệnh số 130-TP/BJ ngày 10.2.1971 an định thành phần chính thức;
- Chiến sắc lệnh số 614-a/TT/BJ ngày 1.7.1970 an định hệ thống tổ chức quốc phòng và QLVNCH.
- Chiến sắc luật số 050/TT/MB ngày 20.12.1972 an định quy chế quan nhân hiện dịch thuộc QLVNCH;
- Chiến sắc luật số 069/TT/MB ngày 10.12.1972 an định quy chế quan nhân Tru bị thuộc QLVNCH;
- Chiến sắc lệnh số 486/TT/MB ngày 26.5.1973 an định quy chế quan nhân địa phương thuộc QLVNCH;
- Chiến sắc lệnh số 030-401 ngày 26.4.1974;
- Chiến SVVT số 3236/TT/MB/TT/SC/HS ngày 7.5.1974;
- Chiến BTC số 4455/TT/MB/TT/SC/HS ngày 11.6.1974;
- Chiến SVVT số 9496/TT/MB/TT/SC/HS/1+2 ngày 16.10.1974;
- Chiến PĐ số 31974/TT/MB/TT/SC/HS ngày 10.9.1974;
- Chiến PĐ số 35722/TT/MB/TT/SC/HS ngày 10.10.1974;
- Chiến PĐ số 001/TT/MB/TT/SC/HS/1+2 ngày 4.12.1974 của Hội đồng Thương trường niên 1975;
- Chiến PĐ số 0049/TT/MB/TT/SC/HS/1+2 ngày 2.1.1975;
- Chiến ITM số 5665/TT/MB/TT/SC/HS ngày 24.12.1974.

NỘI DUNG - ĐỊNH

ĐIỀU 1.- Nay thành lập Đoàn-ty thực thu thương niên kể từ ngày 01.01.1975 cho 56 Thương sĩ I thuộc CMĐP có tên sau đã được ghi danh thành lập thương niên 1975 :

IV/- KHÔNG QUAN

12 Thương sĩ I DUONG-VAN-HIEN số 57/600.055 SN ĐOÀN 3 KHÔNG QUAN

ĐIỀU 2.- Tham Mưu Trưởng Bộ TTM chiếu nhiệm vụ thi hành Nghị định này./-

KBC 4002 ngày 22 tháng 1 năm 1975

Đại Tướng CAO VAN VIEN

Tổng Tham Mưu Trưởng QLVNCH (An-Ky)

TRƯỞNG BAN CHÁNH:

KBC 3004 ngày 1.1.1975

TUN. TỰ LỆNH SƯ ĐOÀN

Đại Tá ĐINH THE THUYEN

Tham Mưu Phó Nhãn An

VIỆT NAM CÔNG HOÀ

BỘ TƯỚNG THAM MƯU QLVNCH

KHÔNG QUAN

SỐ ĐOÀN 3 KHÔNG QUAN

QUẬN Nam

Số hiệu 92-A

TRÍCH-LỤC CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

Tên họ người chồng Đường Văn Tiến
nghề nghiệp Đang đi học ở trường
sinh ngày 10-11-1950 tháng 11 năm 1950 tại thị trấn Thủ Đức
cư-sở tại thị trấn Thủ Đức
tạm trú tại thị trấn Thủ Đức
Tên họ cha chồng Đường Văn Tấn
Tên họ mẹ chồng Đường Thị Lan
Tên họ người vợ Trần Thị Hồng Hạnh
nghề nghiệp Đang đi học
sinh ngày 10-11-1950 tháng 11 năm 1950 tại thị trấn Thủ Đức
cư-sở tại thị trấn Thủ Đức
tạm trú tại thị trấn Thủ Đức
Tên họ cha vợ Trần Thị Hồng Hạnh
Tên họ mẹ vợ Trần Thị Lan
Ngày cưới 10-11-1950 tháng 11 năm 1950 tại thị trấn Thủ Đức
Vợ chồng khai có hay không lập hôn khế không
ngày 10 tháng 11 năm 1950
tại thị trấn Thủ Đức

Trích y hôn chánh.

Saigon, ngày 12 tháng 11 năm 1950

Viên chức hộ tịch, h

NAM PHÂN
ĐỒ - THÀNH SAIGON
Tòa Hành-Chánh Quận **5**
Số hiệu **23055**

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

HỘ - TỊCH

B.6

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

NĂM **một nghìn chín trăm sáu mươi (1960)**

Nhà in Inh. Nam-Việt Saigon. 6.60. DT

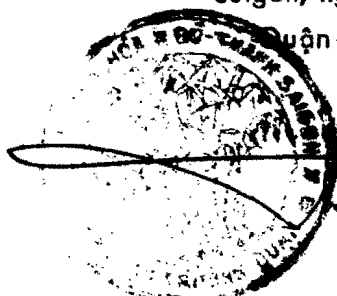
Tên, họ đứa nhỏ	Dương thị Phương Hà
Giới	Nữ
Ngày sanh	Mười tám tháng chạp năm một ngàn chín trăm sáu mươi hai 23 giờ 5
Nơi sanh	392, đại lộ Nhân Việt
Tên, họ người cha . . .	Dương văn Hiền
Tuổi	Hai mươi ba
Nghề-nghiep	Trung sĩ
Nơi cư-ngụ	20, đường Nguyễn Kim
Tên, họ người mẹ . . .	Nhị thị Hồng Hương
Tuổi	Hai mươi
Nghề-nghiep	Hội trợ
Nơi cư-ngụ	20, đường Nguyễn Kim
Vợ chánh hay thứ . . .	Vợ chánh

Lập tại Saigon, ngày **21 tháng 12 năm 1960**

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÍNH :

Saigon, ngày **7** tháng **2** năm **1961**

Quận-Trưởng, Quận **Năm**



Nguyễn Văn Hương

ĐÔ - THÀNH SAIGON

Số 168 A

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

sáu mươi hai (1962)

Miễn Phí Công Vụ

Năm một ngàn chín trăm

Tên, họ đứa nhỏ. . . .	DUONG MANH HUNG
Phái.	Nam
Ngày sanh	ngày một tháng giêng năm một ngàn chín trăm sáu mươi hai hồi 1962
Nơi sanh.	392 đại lộ Nhân Vị
Tên, họ người Cha . . .	DUONG VAN HIEN, hai mươi lăm tuổi,
Nghề-nghiệp.	Quân Nhân
Nơi cư-ngụ.	20 đường Nguyễn Kim
Tên, họ người mẹ. . .	BUI THI HONG HUONG, hai mươi hai tuổi
Nghề-nghiệp	Nội trợ
Nơi cư-ngụ.	20 đường Nguyễn Kim
Vợ chánh hay thứ. . .	Vợ Chánh

TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÁNH:

Saigon, ngày 6 tháng 7 năm 1962

T.U.N. ĐÓ-TRƯỞNG SAIGON

T.U.N. QUAN TRƯỞNG QUAN NAM



NGUYỄN NGỌC BƯỞI

Tên, họ ấu-nhi:	DƯƠNG - HỒNG - HẢI
Phái:	Nam
Sanh:	Mới tám tháng chín dương lịch
(Ngày, tháng, năm)	năm một nghìn chín trăm sáu mươi ba
Tại:	Đoạn đường Thủ Khoa Hân
Cha:	Dương Văn Viên
(Tên, họ)	
Tuổi:	Mới mười sáu tuổi
Nghề - nghiệp:	Quân nhân
Cư-trú tại:	Xã Lạc Kinh Dung
Mẹ:	Đài Thị Hồng - Dung
(Tên, họ)	
Tuổi:	Mới mười ba tuổi
Nghề - nghiệp:	Đội trợ
Cư-trú tại:	Xã Lạc Kinh Dung
Vợ:	Ngô Quỳnh
Người khai:	Nguyễn Ngọc Long
(Tên, họ)	
Tuổi:	Mới mười một tuổi
Nghề-nghiệp:	Đội hộ sinh
Cư-trú tại:	Đình-trước
Ngày khai:	Mới chín tháng chín năm 1963
Người chứng thứ nhất:	Dương Văn Viên
(Tên, họ)	
Tuổi:	Mới mười ba tuổi
Nghề - nghiệp:	Đội hộ sinh
Cư - trú tại:	Đình-trước
Người chứng thứ nhì:	Trần Thị Công
(Tên, họ)	
Tuổi:	Mới mười ba tuổi
Nghề - nghiệp:	Đội hộ sinh
Cư - trú tại:	Đình-trước

TC.VT Số 4366 BNV/HQ 29 ngày 3-8-1970

MIỄN THỊ THỰC

Làm tại Đình-trước, ngày 19 tháng Chín năm 1963

TRƯỞNG BAN KHAI SANH

BAN KHAI SANH

ỦY VIÊN NHÓM TỊCH

ỦY-BAN

KHÁNH-CHÁNH

XÃ BÌNH-TRƯỚC

Người khai,

Nguyễn Ngọc Long

Hộ tại,

Lê Văn Khánh

Nhân chứng,

Dương Văn Viên

Trần Thị Công

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã. Thị trấn Quảng Vinh
Thị xã Quảng Bình
Thành phố, tỉnh Đồng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT2/83

BẢN SƠ
GIẤY KHAI SINH

SS 126
Quyển số 09

Họ và tên :	<u>CAO THỊ PHƯƠNG ANH</u>		Nam, nữ <u>NỮ</u>
Sinh ngày tháng, năm :	<u>27 - 11 - 1983</u> lúc <u>03 giờ 45'</u> <u>Hai mươi bảy tháng mười một năm</u> <u>Một ngàn chín trăm tám mươi ba.</u>		
Nơi sinh	<u>437 Hai Bà Trưng Quận 3 TP HCM</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>CAO TRUNG NGHĨA</u> <u>1955</u>	<u>DUONG THI PHUONG HOA</u> <u>1960</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam.</u>	
Nghề nghiệp	<u>Công nhân</u>	<u>Nội trợ</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>3F Cư xá Phan Đăng</u> <u>liu Q. Bình Thạnh HCM</u>	<u>209 Phan Đình Phùng</u> <u>Bình Hòa</u>	
Họ, tên tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Dương Văn Hiến sinh 1937</u> <u>SS' 209 Phan Đình Phùng B.H.</u> <u>CMND 25' 27007 9892</u>		

Đăng ký ngày _____ tháng _____ năm 19____
(ký tên đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

03/11/83

Chau
Thị trấn Quảng Vinh

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu H1 1977

Xã, Thị trấn: P.5
Huyện, Quận: P.5
Thành phố, Tỉnh: HCMBẢN SAO
GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔNSố 046
Quyển số 01

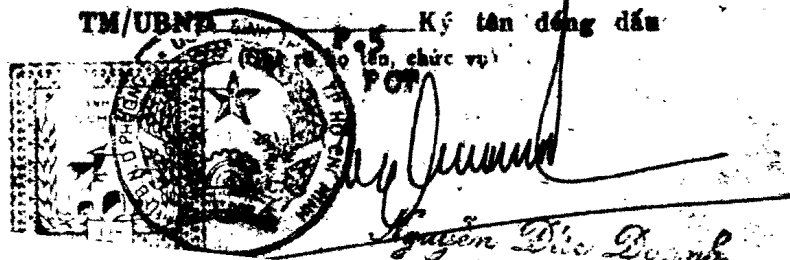
	CHỒNG	VỢ
HỌ VÀ TÊN Bí danh	<u>ĐƯƠNG MẠNH HÙNG</u>	<u>PHẠM THỊ BÌNH MAI</u>
Sinh ngày, tháng năm hay tuổi	<u>1962</u>	<u>1968</u>
Dân tộc Quốc tịch	<u>VIỆT NAM</u>	<u>VIỆT NAM</u>
Nghề nghiệp	<u>LAO ĐỘNG</u>	<u>N.01 TR.0</u>
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú	<u>209 PHAN ĐÌNH THƯỜNG</u> <u>TỈNH ĐỒNG NAI . TP. BIÊN</u>	<u>157 A NGUYỄN VĂN DẬU</u> <u>P.5 . BÌNH THẠNH</u>
Số giấy CM, CNCC hoặc hộ chiếu	<u>27009875</u>	

Người chồng ký

Người vợ ký

Đăng ký, ngày 21 tháng 11 năm 1986TM/UBND P.5 Ký tên đóng dấu
(Ghi rõ họ tên, chức vụ)

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 21 tháng 11 năm 1986TM/UBND P.5 Ký tên đóng dấu

Xã, Thị trấn

Thị xã, Quận

Thành phố, Tỉnh

BẢN SAO GIẤY KHAI SINH

Số 92/87
Quyển số 02

Họ và tên	NGUYỄN VĂN AN		Nam, nữ	Nam
Sinh ngày tháng, năm	Ngày 31, tháng 08, năm 1987			
Nơi sinh	Huyện Vĩnh Ninh gần xã Vĩnh			
Khai về cha, mẹ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Hàng Mạnh Hùng 1968		Phạm Thị Liên 1968	
Dân tộc	MIỀN		MIỀN	
Quốc tịch	VIỆT		NAM	
Nghề nghiệp	MỘT KẾ, LỄ		KẾ VIÊN	
Nơi ĐKNK thường trú	209 Phan Đình Phùng Hàng Mạnh Hùng		257 A Nguyễn Văn Sơn Phạm Thị Liên	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Hàng Mạnh Hùng			

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày tháng năm 1987
ký tên - đóng dấu

Đăng ký ngày tháng năm
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)



Handwritten signature and name: Hồ Thị Dung